

**ĐIỂM NÀY CÓ G? SAI SÓT TH? LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI R? C Ụ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PH?NG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT**

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ K15XDC

TÊN MÔN HỌC: ĐỒ ÁN THIẾT KẾ CẦU BÊ TÔNG CỐT HỌC KỲ

7

M? MÔN H OC : CIE-417

TÍN CHỈ

1

Ngày thi: 17/03/2013

LẦN THI

2

STT	MSV	Họ và tên	Lớp	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)									ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				15		30						55	100		
1	101040223	NGUYỄN DUY HUỠNH	K15XDC	0		0						LP	0.0	Khăng	
2	132224718	TRẦN VĂN HẢI	K15XDC	0		0						LP	0.0	Khăng	
3	132315710	CHÂU QUANG HUY	K15XDC	0		0						LP	0.0	Khăng	
4	142211236	NGUYỄN DUY LUÂN	K15XDC	9		7						2	0.0	Khăng	
5	142221360	NGUYỄN Đ?NH T?NH	K15XDC	0		0						LP	0.0	Khăng	
6	142224798	LÊ VĂN THÀNH	K15XDC	8		6.5						2	0.0	Khăng	
7	152222017	ĐỖ CÔNG THÁI SƠN	K15XDC	6		4.5						LP	0.0	Khăng	
8	152222018	NGUYỄN Đ?NH HOÀN	K15XDC	6.5		4.5						6	5.6	Nằm pháp Sầu	
9	152222755	LIÊU VĂN TRAI	K15XDC	9		6.5						2.5	0.0	Khăng	
10	152222756	MAI HỮU HẬU	K15XDC	6.5		5						V	0.0	Khăng	
11	152222757	ĐỖ VĂN HẬU	K15XDC	7		6						2	0.0	Khăng	
12	152222758	LÊ QUANG ĐẠO	K15XDC	8		6.5						1.5	0.0	Khăng	
13	152222759	PHAN THANH DŨNG	K15XDC	9		7						2.5	0.0	Khăng	
14	152222761	HOÀNG HỒNG QUÂN	K15XDC	6		5						LP	0.0	Khăng	
15	152222762	NGUYỄN DUY TÂN	K15XDC	9		6.5						2.5	0.0	Khăng	
16	152222764	LÊ VĂN THÀNH TÀI	K15XDC	8		6.5						2.5	0.0	Khăng	
17	152222767	NGUYỄN ĐỨC DOẢN	K15XDC	6		5						2.5	0.0	Khăng	
18	152222769	TRẦN VŨ HOÀNG LINH	K15XDC	6		5						V	0.0	Khăng	
19	152222770	TRƯƠNG VĂN TUÂN	K15XDC	9		7						2.5	0.0	Khăng	
20	152222772	TRẦN ANH QUÂN	K15XDC	9		7						2.5	0.0	Khăng	
21	152222776	TRẦN DUY KHÁNH	K15XDC	6		5						V	0.0	Khăng	
22	152222778	TRƯƠNG XUÂN HOÀNG	K15XDC	5.5		4.5						LP	0.0	Khăng	
23	152222779	LÊ HỒNG HÙNG	K15XDC	5.5		5						V	0.0	Khăng	
24	152222780	ĐINH QUỐC HUY	K15XDC	6		5						2	0.0	Khăng	
25	152222786	LÊ HÀ PHƯƠNG	K15XDC	8		6						6	6.3	Sầu pháp Ba	
26	152222788	LÊ VĂN DŨNG	K15XDC	9		7						2.5	0.0	Khăng	
27	152222791	TRẦN VIỆT LONG	K15XDC	7		6.5						2.5	0.0	Khăng	
28	152222792	V? M ANH HÙNG	K15XDC	8		6.5						2	0.0	Khăng	
29	152222793	PHẠM MAI TRUNG	K15XDC	6		5						2.5	0.0	Khăng	
30	152222796	VŨ VĂN HỢP	K15XDC	8		6.5						6	6.5	Sầu pháp Nằm	
31	152225758	NGUYỄN TIẾN LỘC	K15XDC	7.5		7						6	6.5	Sầu pháp Nằm	
32	152226201	PHẠM TRIỆU THANH	K15XDC	6		5						2	0.0	Khăng	
33	152226328	V? ĐỨC HUY	K15XDC	7		6.5						2	0.0	Khăng	
34	152333173	ĐINH LONG HOÀNG	K15XDC	6		5						2	0.0	Khăng	

STT	MSV	Họ và tên	Lớp	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
				15		30						55	100			
35	152523800	LÊ VĨNH LỢI	K15XDC	8		6.5						2	0.0	Khăng		
1	4740	PHẠM PHƯƠNG NAM	K13XDC	4.5		4.5						LP	0.0	Khăng		
2	1356	PHAN MINH PHỤNG	K14XDC	4.5		4.5						LP	0.0	Khăng		

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	4	11%	
2	Số sinh viên nợ	33	89%	
TỔNG CỘNG :		37	100%	

LẬP BẢNG

KIỂM TRA

(k? và ghi r? họ tên)

L?NH ĐẠO KHOA

(k? và ghi r? họ tên)

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 03 năm 2013

PH?NG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH

(k? và ghi r? họ tên)

Nguyễn Kim Đức

Trương Văn Tâm

ThS. Nguyễn Quốc Lâm

ThS. Nguyễn Hữu Phú